

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

NGUYỄN VĂN CƯỜNG

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VÀ ĐỊNH HƯỚNG
SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP
HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH**

Chuyên ngành: Quản lý đất đai

Mã số ngành: 60.85.01.03

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐỖ THỊ LAN

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng chúng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi cam đoan các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 12 năm 2013

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Văn Cường

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài, tôi đã nhận được sự giúp đỡ, những ý kiến đóng góp, chỉ bảo quý báu của các thầy cô giáo của trường Đại học Thái Nguyên và Khoa Tài nguyên và Môi trường, Phòng quản lý đào tạo sau đại học và các khoa có liên quan đến nội dung đào tạo của trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Sự quan tâm tạo điều kiện của lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Địa chính và Công nghệ thông tin - Sở tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh.

Để có được kết quả nghiên cứu này, ngoài sự cố gắng và nỗ lực của bản thân, tôi còn nhận được sự hướng dẫn chu đáo, giúp đỡ tận tình của PGS.TS Đỗ Thị Lan - Phó trưởng khoa Tài nguyên và Môi trường - trường Đại học nông lâm Thái Nguyên, là người hướng dẫn trực tiếp trong suốt thời gian nghiên cứu để tôi thực hiện những định hướng và hoàn thiện luận văn này.

Tôi cũng nhận được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của UBND huyện Cẩm Xuyên, các Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Thống kê huyện Cẩm Xuyên, bà con cán bộ của các xã Cẩm Hưng, Cẩm Thành, Cẩm Bình, Cẩm Huy, Cẩm Hòa, Cẩm Sơn, thị trấn Cẩm Xuyên, Cẩm Vịnh nơi tôi đã trực tiếp điều tra số liệu để phục vụ công tác thực hiện luận văn, các anh chị em và bạn bè đồng nghiệp, sự động viên, tạo mọi điều kiện về vật chất, tinh thần của gia đình và người thân.

Với tấm lòng chân thành, tôi xin cảm ơn mọi sự giúp đỡ quý báu đó./.

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 12 năm 2013

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Văn Cường

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	viii
DANH MỤC CÁC HÌNH	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích	3
3. Yêu cầu của đề tài	3
4. Ý nghĩa của đề tài	3
4.1 Ý nghĩa khoa học	3
4.2. Ý nghĩa thực tiễn	3
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Một số vấn đề lý luận về sử dụng đất nông nghiệp	4
1.1.1. Đất nông nghiệp	4
1.1.2. Vai trò đất nông nghiệp	5
1.1.3. Nguyên tắc sử dụng đất nông nghiệp	6
1.1.4. Quan điểm sử dụng đất nông nghiệp bền vững	6
1.2. Cơ sở khoa học	7
1.2.1. Yêu cầu chung khi lựa chọn hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế sử dụng đất	7
1.2.2. Công thức tổng quát về hiệu quả kinh tế	8
1.2.3. Bản chất của hiệu quả kinh tế	8
1.3. Cơ sở pháp lý	9
1.4. Tổng quan về tình hình nghiên cứu đánh giá đất	13
1.4.1. Các phương pháp đánh giá đất đai trên thế giới	13
1.4.2. Đánh giá đất đai theo FAO	17

1.4.3. Tình hình nghiên cứu về đánh giá hiệu quả sử dụng đất trên thế giới.....	18
1.4.4. Tình hình nghiên cứu về đánh giá hiệu quả sử dụng đất ở Việt Nam và ở Hà Tĩnh.....	21
1.4.5. Đánh giá chung	25
1.4.6. Tổng quan các vấn đề đánh giá hiệu quả sử dụng đất.....	29
CHƯƠNG 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .	36
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	36
2.2. Phạm vi nghiên cứu.....	36
2.3. Nội dung nghiên cứu.....	36
2.3.1. Điều tra, nghiên cứu, đánh giá điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội có liên quan đến sản xuất nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên	36
2.3.2. Điều tra, đánh giá hiện trạng và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên	36
2.3.3. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo các tiêu chí.....	37
2.3.4. Lựa chọn và đề xuất các loại hình sử dụng đất nông nghiệp thích hợp.....	37
2.3.5. Đề xuất giải pháp phát triển loại hình sử dụng đất thích hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng đất của huyện Cẩm Xuyên.....	37
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	37
2.4.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu.....	37
2.4.2. Phương pháp thu thập số liệu.....	38
2.4.3. Phương pháp xử lý, tổng hợp số liệu	38
2.4.4. Phương pháp đánh giá hiệu quả sử dụng đất	38
CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	42
3.1. Điều tra các số liệu về đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, môi trường liên quan đến sản xuất nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên	42
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	42
3.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội	53
3.2. Đánh giá tình hình sử dụng đất nông nghiệp và các loại hình sử dụng đất nông nghiệp	57
3.2.1. Hiện trạng sử dụng đất đai	57
3.2.2. Hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp	59

3.2.3. Tình hình biến động sử dụng đất huyện Cẩm Xuyên qua các năm	61
3.2.4. Hiện trạng các loại hình sử dụng đất nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên.....	67
3.3. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp: Hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường trên địa bàn nghiên cứu	74
3.3.1. Hiệu quả kinh tế	74
3.3.2. Hiệu quả xã hội	79
3.3.3. Hiệu quả môi trường	81
3.4. Lựa chọn các loại hình sử dụng đất có triển vọng	86
3.4.1. Những căn cứ lựa chọn loại hình sử dụng đất có triển vọng	86
3.4.2. Kết quả lựa chọn loại hình sử dụng đất có triển vọng	87
3.5. Đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp	88
3.6. Đề xuất loại hình sử dụng đất nông nghiệp thích hợp trong tương lai trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên.....	91
3.6.1. Cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc đề xuất các loại hình sử dụng đất.....	91
3.6.2. Đề xuất diện tích các loại hình sử dụng đất đến năm 2020 huyện Cẩm Xuyên.....	91
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	93
1. Kết luận	93
2. Đề nghị.....	94
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN	95
TÀI LIỆU THAM KHẢO	96
PHỤ LỤC	99

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CLĐ	: Công lao động
CNH-HĐH	: Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa
CTV	: Công tác viên
DC	: Chi phí trực tiếp
DP	: Khấu hao tài sản cố định
FAO	: Food and Agriculture Organization - Tổ chức lương thực và nông nghiệp
FC	: Chi phí cố định
GM	: Lãi thô
GO	: Giá trị sản xuất
IE	: Chi phí trung gian
KHKT	: Khoa học kỹ thuật
LUT	: Loại hình sử dụng đất
MTQG	: Mục tiêu quốc gia
NI	: Lãi ròng
NVA	: Thu nhập hỗn hợp
T	: Chi phí sản xuất
USDA	: United States Department of Agriculture - Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ
VA	: Giá trị gia tăng
VC	: Chi phí khả biến

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Hiện trạng sử dụng đất huyện Cẩm Xuyên năm 2012.....	58
Bảng 3.2: Hiện trạng sử dụng đất NN huyện Cẩm Xuyên năm 2012.....	60
Bảng 3.3: Phân tích tình hình biến động của các loại đất theo mục đích sử dụng trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên từ năm 2005 đến 31/12/2012	64
Bảng 3.4: Tình hình biến động đất nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên qua các năm...	65
Bảng 3.5: Hiện trạng các loại hình sử dụng đất và hệ thống cây trồng huyện Cẩm Xuyên năm 2012.....	67
Bảng 3.6: Hiệu quả kinh tế các loại hình sử dụng đất huyện Cẩm Xuyên	75
Bảng 3.7: Phân cấp các chỉ tiêu đánh giá về kinh tế.....	77
Bảng 3.8. Bảng so sánh hiệu quả kinh tế các LUT	77
Bảng 3.9: Tổng hợp hiệu quả xã hội của các loại hình sử dụng đất	79
Bảng 3.11: Tình hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho một số cây trồng huyện Cẩm Xuyên	83
Bảng 3.12: Đề xuất diện tích các loại hình sử dụng đất đến năm 2020	91

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1: Cơ cấu diện tích các loại đất của huyện Cẩm Xuyên	59
Biểu đồ 3.2: Cơ cấu diện tích các loại đất nông nghiệp năm 2012	61
Biểu đồ 3.3: Hiệu quả kinh tế các loại hình sử dụng đất.....	76

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1: Bản đồ Hành chính tỉnh Hà Tĩnh	42
Hình 3.2: Cánh đồng lúa đông xuân trong LUT1	68
Hình 3.3: Khoai lang trong LUT 2	70
Hình 3.4: Lạc xuân trong LUT chuyên màu	71
Hình 3.5: Rau cải, cà chua, đậu ở Cẩm Bình trong LUT4.....	71
Hình 3.6: Cây ăn quả trong LUT 5	72
Hình 3.7: Nuôi cá nước ngọt trong LUT 6.....	73
Hình 3.8: kiểm tra chất lượng tôm giống nước mặn, lợ trong lut 6	73
Hình 3.9: Cây bạch đàn trong LUT rừng trồng	74
Hình 3.10: Người dân phun thuốc trừ sâu bệnh cho lúa.....	83
Hình 3.11: Người nông dân chia sẻ kinh nghiệm trong phun thuốc trừ sâu bệnh cho lúa	84

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất đai là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt không gì có thể thay thế được, đặc biệt là đối với sản xuất nông nghiệp. Đất đai là điều kiện tiên quyết không thể thiếu trong mọi quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Bị hạn chế về mặt diện tích nên việc khai thác sử dụng triệt để, tiết kiệm, hợp lý có hiệu quả đảm bảo cho phát triển bền vững, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nền kinh tế là mục tiêu, quan điểm của Đảng và nhà nước ta.

Ngày nay với tốc độ phát triển ngày càng nhanh của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa cùng với sự gia tăng không ngừng dân số, sự phát triển mở rộng về quy mô của tất cả các ngành đã khiến cho nhu cầu về sử dụng đất ngày càng tăng lên, trong khi đó quỹ đất thì không hề tăng nên việc bố trí quỹ đất cho các ngành một cách phù hợp để đảm bảo tối ưu trong việc sử dụng đất đai đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất là vấn đề cần được quan tâm hiện nay. Trước những yêu cầu của thực tế, Đảng và nhà nước ta đã nhiều lần thay đổi bổ sung các chính sách pháp luật về đất đai. Từ luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai năm 1993 năm 1998 năm 2001 và luật đất đai năm 2003 cùng các thông tư, Nghị định, các văn bản hướng dẫn thi hành luật đất đai đã và đang từng bước đi sâu vào thực tiễn đảm bảo công tác quản lý nhà nước về đất đai ngày càng chặt chẽ và khoa học hơn.

Trong sản xuất nông, lâm nghiệp, đất đai không chỉ là đối tượng lao động mà còn là tư liệu sản xuất không thể thay thế được. Việc sử dụng đất sản xuất nông lâm nghiệp không chỉ còn đơn thuần là ngành kinh tế sinh học, tạo ra lương thực, thực phẩm mà ngày nay được coi là nền kinh tế sinh thái, gắn liền phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

Mặt khác để đáp ứng nhu cầu cho tất cả các ngành sản xuất xã hội phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế thì diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp. Trong quá trình sử dụng, đất đai chịu sự tác động của nhiều yếu tố kinh tế, tự nhiên và con người. Trong đó, yếu tố con người là quan trọng nhất. Việc sử dụng đất đai hiệu quả là một vấn đề rất quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế nông nghiệp sinh thái và bền vững của các quốc gia.